

Số: **129/2020/QĐST-HNGĐ**

Châu Thành, ngày 18 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 215/2020/TLST-HNGĐ, ngày 25 tháng 8 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Sơn Thị Mỹ K**, sinh năm 1993.

- *Bị đơn*: Anh **Thạch Thanh H**, sinh năm 1988.

Cùng địa chỉ: ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Sơn Thị Mỹ K và anh Thạch Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Sơn Thị Mỹ K và anh Thạch Thanh H tự nguyện thuận tình ly hôn với nhau.

2.2. Về con chung:

- Chị Sơn Thị Mỹ K và anh Thạch Thanh H thống nhất giao con chung tên Thạch Kim Q, sinh ngày 26 tháng 10 năm 2013 (giới tính: Nam) cho chị Sơn Thị Mỹ K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 (mười tám) tuổi.

- Anh Thạch Thanh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng: Anh Thạch Thanh H cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng số tiền là 1.500.000 đồng (bằng chữ: Một triệu năm trăm nghìn đồng) cho đến khi con đủ 18 (mười tám) tuổi. Thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 10 tháng 9 năm 2020. Địa điểm cấp dưỡng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

2.4. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Sơn Thị Mỹ K và anh Thạch Thanh H thống nhất là không có, không yêu cầu giải quyết.

2.5. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Chị Sơn Thị Mỹ K đồng ý chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn số tiền là 150.000 đồng (bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2017/0005245 ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Hoàn trả cho chị Sơn Thị Mỹ K số tiền tạm ứng án phí là 150.000 đồng (bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Anh Thạch Thanh H đồng ý chịu án phí cấp dưỡng số tiền là 150.000 đồng (bằng chữ: Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- UBND xã Phú Tân, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thành Đạt